

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 82 /CTBG-TTHT
Vv chính sách thuế TNDN đối với
hoạt động chuyển nhượng vốn

Bắc Giang, ngày 08 tháng 01 năm 2021

Kính gửi: Công ty TNHH DYT Việt Nam
Địa chỉ: Lô CN10, KCN Vân Trung, xã Vân Trung, huyện Việt Yên, tỉnh
Bắc Giang.

Ngày 23/12/2020, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang nhận được Công văn số 23122020 ngày 23/12/2020 của Công ty TNHH DYT Việt Nam về việc miễn thuế đối với hoạt động chuyển quyền quản lý vốn của doanh nghiệp trong nội bộ tập đoàn. Về nội dung này, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

+ Tại Khoản 2 Điều 2 quy định về người nộp thuế:

"2. Tổ chức nước ngoài sản xuất kinh doanh tại Việt Nam không theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn riêng của Bộ Tài chính. Các tổ chức này nếu có hoạt động chuyển nhượng vốn thì thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo hướng dẫn tại Điều 14 Chương IV Thông tư này".

+ Tại Điều 14 quy định về thu nhập từ chuyển nhượng vốn:

"Điều 14. Thu nhập từ chuyển nhượng vốn

1. Phạm vi áp dụng:

Thu nhập từ chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp là thu nhập có được từ chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn của doanh nghiệp đã đầu tư cho một hoặc nhiều tổ chức, cá nhân khác (bao gồm cả trường hợp bán doanh nghiệp). Thời điểm xác định thu nhập từ chuyển nhượng vốn là thời điểm chuyển quyền sở hữu vốn.

...2. Căn cứ tính thuế:

a) Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng vốn được xác định:

Thu nhập tính thuế = $\frac{\text{Giá chuyển nhượng}}{\text{Giá mua của phần vốn chuyển nhượng}}$ - Chi phí chuyển nhượng

...c) Đối với tổ chức nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam mà tổ chức này không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp (gọi chung là nhà thầu nước ngoài) có hoạt động chuyển nhượng vốn thì thực hiện kê khai, nộp thuế như sau:

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn có trách nhiệm xác định, kê khai, khấu trừ và nộp thay tổ chức nước ngoài số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng vốn cũng là tổ chức nước ngoài không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp thì doanh nghiệp lập theo pháp luật Việt Nam nơi các tổ chức nước ngoài đầu tư vốn có trách nhiệm kê khai và nộp thay số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp từ hoạt động chuyển nhượng vốn của tổ chức nước ngoài.

Việc kê khai thuế, nộp thuế được thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý thuế.”

- Căn cứ Điều 8 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp, quy định:

“Điều 8. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng thứ hai điểm a Khoản 2 Điều 14 Thông tư số 78/2014/TT-BTC như sau:

“- Giá mua của phần vốn chuyển nhượng được xác định đối với từng trường hợp như sau:

+ Nếu là chuyển nhượng vốn góp thành lập doanh nghiệp là giá trị phần vốn góp lũy kế đến thời điểm chuyển nhượng vốn trên cơ sở sổ sách, hồ sơ, chứng từ kế toán và được các bên tham gia đầu tư vốn hoặc tham gia hợp đồng hợp tác kinh doanh xác nhận, hoặc kết quả kiểm toán của công ty kiểm toán độc lập đối với doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài.

+ Nếu là phần vốn do mua lại thì giá mua là giá trị vốn tại thời điểm mua. Giá mua được xác định căn cứ vào hợp đồng mua lại phần vốn góp, chứng từ thanh toán.

Trường hợp doanh nghiệp đủ điều kiện hạch toán kế toán bằng đồng ngoại tệ và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật về chế độ kế toán có chuyển nhượng vốn góp bằng ngoại tệ thì giá chuyển nhượng và giá mua của phần vốn chuyển nhượng được xác định bằng đồng ngoại tệ; Trường hợp doanh nghiệp hạch toán kế toán bằng đồng Việt Nam có chuyển nhượng vốn góp bằng ngoại tệ thì giá chuyển nhượng phải được xác định bằng đồng Việt Nam theo tỷ giá mua vào của Ngân hàng thương mại nơi doanh nghiệp mở tài khoản tại thời điểm chuyển nhượng””.

- Căn cứ Điều 16 Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Điều 12 Thông tư 156/2013/TT-BTC ngày 06/11/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn khai thuế TNDN như sau:

“7. Khai thuế thu nhập doanh nghiệp đối với hoạt động chuyển nhượng vốn

... b) Tổ chức nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam (gọi chung là nhà thầu nước ngoài) mà tổ chức này không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp có hoạt động chuyển nhượng vốn thì khai thuế thu nhập doanh nghiệp theo từng lần phát sinh.

Tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn có trách nhiệm xác định, kê khai, khấu trừ và nộp thay tổ chức nước ngoài số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp. Trường hợp bên nhận chuyển nhượng vốn cũng là tổ chức nước ngoài không hoạt động theo Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp thì doanh nghiệp thành lập theo pháp luật Việt Nam nơi các tổ chức nước ngoài đầu tư vốn có trách nhiệm kê khai và nộp thay số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp từ hoạt động chuyển nhượng vốn của tổ chức nước ngoài.

Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế là ngày thứ 10 (mười) kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền chuẩn y việc chuyển nhượng vốn, hoặc ngày thứ 10 (mười) kể từ ngày các bên thỏa thuận chuyển nhượng vốn tại hợp đồng chuyển nhượng vốn đối với trường hợp không phải chuẩn y việc chuyển nhượng vốn.

Hồ sơ khai thuế đối với thu nhập từ chuyển nhượng vốn:

- Tờ khai thuế thu nhập doanh nghiệp về chuyển nhượng vốn (theo Mẫu số 05/TNDN ban hành kèm theo Thông tư số 156/2013/TT-BTC);
- Bản chụp hợp đồng chuyển nhượng. Trường hợp hợp đồng chuyển nhượng bằng tiếng nước ngoài phải dịch ra tiếng Việt các nội dung chủ yếu: Bên chuyển nhượng; bên nhận chuyển nhượng; thời gian chuyển nhượng; nội dung chuyển nhượng; quyền và nghĩa vụ của từng bên; giá trị của hợp đồng; thời hạn, phương thức, đồng tiền thanh toán.
- Bản chụp quyết định chuẩn y việc chuyển nhượng vốn của cơ quan có thẩm quyền (nếu có);
- Bản chụp chứng nhận vốn góp;
- Chứng từ gốc của các khoản chi phí.

Trường hợp cần bổ sung hồ sơ, cơ quan thuế phải thông báo cho tổ chức, cá nhân nhận chuyển nhượng vốn trong ngày nhận hồ sơ đối với trường hợp trực tiếp nhận hồ sơ; trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đối với trường hợp nhận qua đường bưu chính hoặc thông qua giao dịch điện tử.

Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế: tại cơ quan thuế nơi doanh nghiệp của tổ chức, cá nhân nước ngoài chuyển nhượng vốn đăng ký nộp thuế.”

Căn cứ các quy định trên, trường hợp nhà đầu tư nước ngoài “Mit” (trụ sở chính tại Hồng Kông) chuyển giao quyền quản lý vốn đã đầu tư vào Công ty TNHH DYT Việt Nam (trụ sở tại Bắc Giang) cho Công ty DYT Hồng Kông (trụ sở tại Hồng Kông)

theo kế hoạch tái cấu trúc tập đoàn, nếu phát sinh thu nhập thì Công ty TNHH DYT Việt Nam tại Bắc Giang có trách nhiệm kê khai và nộp thay nhà đầu tư nước ngoài số thuế TNDN phải nộp từ hoạt động chuyển nhượng vốn của nhà đầu tư nước ngoài.

Trường hợp việc chuyển giao quyền quản lý vốn của nhà đầu tư không thay đổi chủ sở hữu vốn của nhà đầu tư tối cao, không làm phát sinh thu nhập thì không thuộc đối tượng kê khai thuế chuyển nhượng vốn.

Cục Thuế tỉnh Bắc Giang, trả lời để Công ty biết và thực hiện, nếu còn vướng mắc đề nghị liên hệ với Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ, Cục Thuế tỉnh Bắc Giang, số máy điện thoại 02043857284 để được hỗ trợ.//*ky*

Nơi nhận: *ky*

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Các Phòng (email): NVDTTC, TTKT1, TTKT2;
- Website Cục Thuế (<http://bacgiang.gdt.gov.vn>);
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Văn Hùng

Công ty TNHH DYT Việt Nam

Lô CN 10, KCN, Vân Trung, Việt Yên, Bắc Giang

Mã số thuế: 2400737352.

Số công văn: ...23122020

LEAVE BLANK

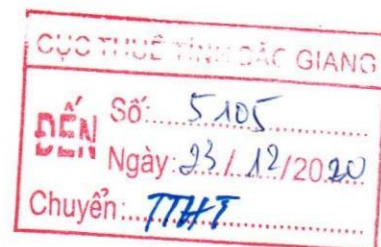
Ngày 22 tháng 12 năm 2020

LEAVE BLANK

Kính gửi:

Cục thuế tỉnh Bắc Giang

Đường Xương Giang, phường Trần Phú, Thành Phố Bắc Giang.



V/v MIỄN THUẾ ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CHUYỂN QUYỀN QUẢN LÝ VỐN CỦA DOANH NGHIỆP TRONG NỘI BỘ TẬP ĐOÀN

Thay mặt cho Công ty TNHH DYT Việt Nam (“DYT Việt Nam”), chúng tôi xin gửi tới Quý Cơ quan lời chào trân trọng. Chúng tôi gửi công văn này tới Quý cơ quan để đề nghị được hướng dẫn về việc miễn thuế với hoạt động cơ cấu lại vốn của doanh nghiệp trong nội bộ tập đoàn của Công ty chúng tôi như sau:

I- KHÁI QUÁT VỀ CÔNG TY

Công ty TNHH DYT Việt Nam được thành lập và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp số 2400737352 được cấp ngày 25/04/2014. DYT Việt Nam là Công ty có vốn chủ sở hữu được sở hữu 100% bởi Công ty MODERN INNOVATION AND TECHNOLOGY (“MIT”), một Công ty thành lập và hoạt động tại Hồng Kông từ tháng 12 năm 2003.

Lĩnh vực hoạt động chính của DYT Việt Nam là sản xuất băng dính để xuất khẩu.

II- TÓM LƯỢC TÌNH HÌNH

Ngày21/12/2020, nhằm mục đích tái cấu trúc nội bộ, Công ty chủ sở hữu MIT thực hiện việc chuyển nhượng quyền quản lý vốn và quản lý toàn bộ doanh nghiệp đối với các Công ty con bao gồm DYT Việt Nam cho một Công ty khác cùng tập đoàn. Việc thực hiện chuyển nhượng được định nghĩa là thực hiện cụ thể như sau:

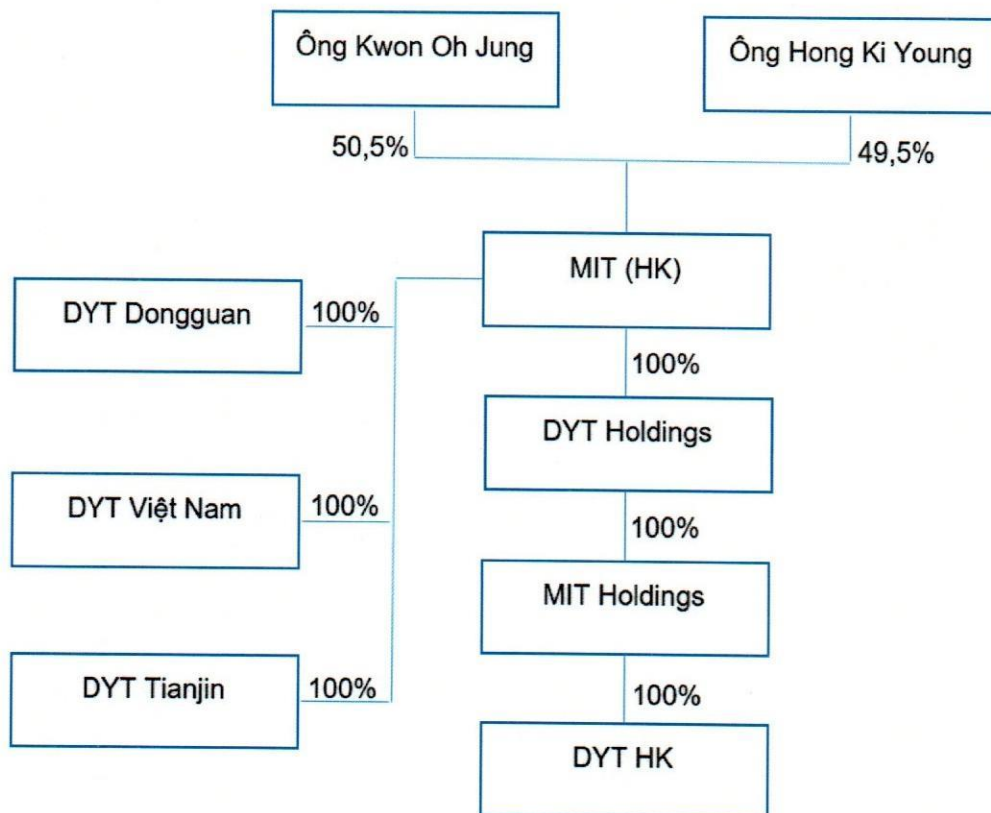
1. Cấu trúc nội bộ tập đoàn

Công ty chủ sở hữu MIT là Công ty thành lập và hoạt động tại Hồng Kông từ tháng 12 năm 2003. Công ty MIT sở hữu 100% vốn chủ sở hữu của các Công ty bao gồm: DYT Việt Nam, DYT China Co., Ltd* (東莞帝億特電子膠帶有限公司) (“DYT Dongguan”) (Trung Quốc) and DYT (TianJin) Trading Co., Ltd.* (帝億特(天津)商貿有限公司) (“DYT Tianjin”) (Trung Quốc).

Từ ngày 24/03/2020, Công ty chủ sở hữu MIT thực hiện việc thành lập các Công ty con để phục vụ cho việc phân bổ lại cơ cấu quản trị Tập đoàn. Theo đó, các công ty con được thành lập theo trình tự và quy trình như sau:

- Ngày 24/03/2020, Công ty DYT Holdings được thành lập tại Hồng Kông bởi Công ty mẹ là Công ty MIT. Theo đó, MIT sẽ sở hữu toàn bộ vốn cổ phần của DYT Holdings và là chủ sở hữu của DYT Holdings.
- Ngày 26/03/2020, Công ty MIT Holdings được thành lập tại Hồng Kông bởi Công ty mẹ là Công ty DYT Holdings. Theo đó, DYT Holdings sẽ sở hữu toàn bộ vốn cổ phần của MIT Holdings và là chủ sở hữu của MIT Holdings.
- Ngày 30/3/2020, Công ty DYT Hồng Kông (“DYT HK”) được thành lập tại Hồng Kông bởi Công ty mẹ là Công ty MIT Holdings. Theo đó, MIT sẽ sở hữu toàn bộ vốn cổ phần của DYT HK và là chủ sở hữu của DYT HK.

Sau toàn bộ quá trình tái cơ cấu tập đoàn trên, cơ cấu nội bộ doanh nghiệp và tỷ lệ sở hữu của Tập đoàn MIT được thể hiện như sơ đồ dưới đây:



2. Nội dung chuyển quyền quản lý vốn và doanh nghiệp

Ngày 21/12/2020, Công ty chủ sở hữu MIT ký thỏa thuận với Công ty DYT HK, là công ty con của MIT, theo đó thỏa thuận việc chuyển quyền quản lý vốn và quản lý doanh nghiệp cho Công ty DYT HK.

Theo thỏa thuận:

- MIT sẽ làm thủ tục chuyển quyền quản lý vốn và quản lý doanh nghiệp đối với Công ty con của MIT là DYT Việt Nam cho Công ty DYT HK.
- Giá trị chuyển nhượng cho DYT HK quản lý được xác định dựa trên Vốn điều lệ và Lợi nhuận giữ lại của Công ty DYT Việt Nam tại thời điểm 30/6/2020. Cụ thể, giá trị chuyển nhượng bằng:

$Vốn\ điều\ lệ + Lợi\ nhuận\ giữ\ lại\ tại\ thời\ điểm\ 30/06/2020 = 168.288.000.000 + 554.803.883.512 = 723.091.883.512\ Việt\ Nam\ đồng.$

Như vậy, về mặt bản chất, Công ty MIT và Công ty DYT HK chỉ đơn thuần thực hiện việc chuyển giao quyền quản lý vốn và quản lý doanh nghiệp bao gồm vốn điều lệ và lợi nhuận giữ lại của Công ty DYT Việt Nam với mục đích phân lại quyền quản lý do Công ty DYT HK là công ty con của Công ty MIT.

Theo thỏa thuận này, không có hoạt động chuyển nhượng hoặc mua bán vốn hay một giao dịch kinh tế nào được diễn ra. Đồng thời, giá trị chuyển nhượng được xác định dựa trên cơ sở xác định giá trị vốn thực tế của Công ty DYT, không có phần lợi nhuận tăng thêm nào phát sinh trong hoạt động này. Các số liệu trên được căn cứ vào báo cáo tài chính của Công ty DYT Việt Nam tại ngày 30/06/2020.

III- QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH VÀ CÁCH HIỂU CỦA DYT VIỆT NAM

1. Quy định hiện hành

Căn cứ quy định tại khoản 1, điều 14 Thông tư 78/2014/TT-BTC về phạm vi xác định thu nhập từ chuyển nhượng vốn:

Điều 14. Thu nhập từ chuyển nhượng vốn

1. Phạm vi áp dụng:

Thu nhập từ chuyển nhượng vốn của doanh nghiệp là thu nhập có được từ chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số vốn của doanh nghiệp đã đầu tư cho một hoặc nhiều tổ chức, cá nhân khác (bao gồm cả trường hợp bán doanh nghiệp). Thời điểm xác định thu nhập từ chuyển nhượng vốn là thời điểm chuyển quyền sở hữu vốn.

2. Cách hiểu của DYT Việt Nam

Căn cứ vào tình hình thực tế cũng như quy định hiện hành, chúng tôi hiểu rằng trong trường hợp này, việc chuyển nhượng quyền quản lý vốn và quản lý doanh nghiệp giữa Công ty MIT và Công ty DYT HK chỉ đơn thuần là việc phân lại quyền quản lý Công ty con và không mang bản chất là một giao dịch mua bán kinh tế. Do đó, phần giá trị chuyển nhượng Công ty MIT nhận được từ DYT HK không thuộc đối tượng chịu thuế Thu nhập doanh nghiệp được quy định tại Điều 14 Thông tư 78/2014/TT-BTC trích trên.

IV- ĐỀ NGHỊ

Từ cách hiểu của chúng tôi trong điểm 2, mục III Công văn này, chúng tôi kính đề nghị Quý Cơ quan xem xét và chấp thuận cho phép áp dụng miễn thuế Thu nhập đối với phần giá trị vốn được chuyển quyền quản lý nêu trên.

Chúng tôi hy vọng sẽ sớm nhận được trả lời của Quý Cơ quan để thực hiện đúng các chính sách về thuế của Việt Nam.

Kính thư,



Tài liệu kèm theo:

- Hợp đồng chuyển quyền quản lý vốn giữa MIT và DYT HK (bản gốc tiếng Anh và tiếng Việt)

DTY(CVN) STAMP

boss